

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Đỗ Tú	Anh	Nữ	17/09/2014	7.1	6.1	
2	Nguyễn Thiên	Ấn	Nam	29/07/2014	7.1	6.1	
3	Đoàn Gia	Bảo	Nam	30/06/2014	7.1	6.1	
4	Nguyễn Thành	Công	Nam	26/06/2014	7.1	6.1	
5	Huỳnh Tú	Châu	Nữ	16/10/2014	7.1	6.1	
6	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nữ	20/12/2014	7.1	6.1	
7	Đặng Chí	Dũng	Nam	22/08/2014	7.1	6.1	
8	Lê Hữu Kỳ	Duy	Nam	08/05/2013	7.1	6.1	
9	Nguyễn Minh	Đức	Nam	10/03/2014	7.1	6.1	
10	Phan Thanh	Hà	Nữ	12/01/2013	7.1	6.1	
11	Phạm Thị Gia	Hân	Nữ	18/02/2014	7.1	6.1	
12	Nguyễn Hồ Vinh	Huân	Nam	14/08/2014	7.1	7	Chuyển đến
13	Nguyễn Quang	Huy	Nam	18/10/2014	7.1	6.1	
14	Bùi Kiến	Hưng	Nam	18/09/2014	7.1	6.1	
15	Trần Phúc	Hưng	Nam	04/06/2014	7.1	6.1	
16	Nguyễn Hạo	Kiên	Nam	12/09/2014	7.1	6.1	
17	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	05/10/2014	7.1	6.1	
18	Vương Minh Nhã	Kỳ	Nữ	26/01/2014	7.1	6.1	
19	Trần Gia	Khang	Nam	23/05/2014	7.1	6.1	
20	Đặng Lê Anh	Khôi	Nam	02/06/2014	7.1	6.1	
21	Nguyễn Lê	Lahavana	Nữ	08/04/2014	7.1	6.1	
22	Từ Khánh	Linh	Nữ	11/10/2014	7.1	6.1	
23	Nguyễn Tuệ	Mẫn	Nữ	26/01/2014	7.1	6.1	
24	Vũ Minh	Mẫn	Nam	24/07/2014	7.1	6.1	
25	Lê Sỹ Trường	Minh	Nam	03/12/2014	7.1	6.1	
26	Nguyễn Hà	My	Nữ	09/09/2014	7.1	6.1	
27	Mai Khánh	Ngọc	Nữ	26/04/2014	7.1	6.1	
28	Phan Gia	Nguyên	Nam	16/09/2014	7.1	6.1	
29	Nguyễn Xuân	Nhi	Nữ	06/02/2014	7.1	6.1	
30	Phan Thị Yến	Nhi	Nữ	15/12/2013	7.1	6.1	
31	Trương Mẫn	Nhi	Nữ	27/04/2014	7.1	6.1	
32	Lê Chánh	Phước	Nam	10/12/2014	7.1	6.1	
33	Nguyễn Hoàng Minh	Phương	Nam	04/02/2014	7.1	6.1	
34	Nguyễn Bảo	Thạch	Nam	13/04/2014	7.1	6.1	
35	Nguyễn Ngọc	Thạch	Nam	13/04/2014	7.1	6.1	
36	Nguyễn Chí	Thành	Nam	19/04/2014	7.1	6.1	
37	Lê Phương	Thảo	Nữ	16/03/2014	7.1	6.1	
38	Phan Hữu	Thắng	Nam	11/06/2014	7.1	6.1	
39	Ngô Thảo	Trang	Nữ	07/03/2014	7.1	6.1	
40	Nguyễn Minh Ngọc	Trâm	Nữ	24/10/2014	7.1	6.1	
41	Bùi Quỳnh	Trân	Nữ	27/09/2014	7.1	6.1	
42	Trần Nguyễn Minh	Trí	Nam	10/02/2014	7.1	6.1	
43	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	20/11/2014	7.1	6.1	
44	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	10/07/2014	7.1	6.1	
45	Phan Nguyễn Thiện	Ý	Nữ	15/09/2014	7.1	6.1	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Dương Bảo	Anh	Nữ	25/10/2014	7.2	6.2	
2	Đỗ Đức	Anh	Nam	14/10/2014	7.2	6.2	
3	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	Nữ	21/02/2014	7.2	6.2	
4	Trần Nguyễn Kim	Anh	Nữ	10/08/2014	7.2	6.2	
5	Đặng Thiên	Bảo	Nam	22/03/2014	7.2	6.2	
6	Trần Minh	Công	Nam	31/10/2014	7.2	6.2	
7	Đồng Thị Minh	Châu	Nữ	10/11/2014	7.2	6.2	
8	Nguyễn Phúc Linh	Chi	Nữ	11/10/2014	7.2	6.2	
9	Trần Thanh	Duy	Nam	23/03/2014	7.2	6.2	
10	Trần Phương	Duyên	Nữ	10/04/2014	7.2	6.2	
11	Đặng Mai	Dương	Nữ	19/11/2014	7.2	6.2	
12	Nguyễn Duy Đức	Hiếu	Nam	18/03/2014	7.2	6.2	
13	Chu Kim	Huệ	Nữ	22/11/2014	7.2	6.2	
14	Lê Đức	Huy	Nam	14/12/2013	7.2	6.2	
15	Hoàng Huy	Khang	Nam	25/05/2014	7.2	6.2	
16	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	23/09/2014	7.2	6.2	
17	Lê Đăng	Khoa	Nam	20/12/2014	7.2	6.2	
18	Tạ Quang Duy	Khoa	Nam	09/02/2014	7.2	6.2	
19	Nguyễn Hoàng	Lân	Nam	02/10/2014	7.2	6.2	
20	Nguyễn Hoàng Trang	Linh	Nữ	15/06/2014	7.2	6.2	
21	Nguyễn Ngọc Thảo	Linh	Nữ	11/09/2014	7.2	6.2	
22	Trần Triệu	Long	Nam	01/07/2014	7.2	6.2	
23	Vũ Hoàng	Long	Nam	22/05/2012	7.2	7.2	Lưu ban
24	Bùi Nguyễn Bình	Minh	Nữ	06/05/2014	7.2	6.2	
25	Huỳnh Đoàn Đông	Nghi	Nữ	21/11/2014	7.2	6.2	
26	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	Nữ	04/03/2014	7.2	6.2	
27	Chu Gia	Nghĩa	Nam	11/02/2014	7.2	6.2	
28	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	03/02/2014	7.2	6.2	
29	Nguyễn Thanh	Nhân	Nữ	15/10/2014	7.2	6.2	
30	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	30/06/2014	7.2	6.2	
31	Nguyễn Khánh	Nhi	Nữ	05/12/2014	7.2	6.2	
32	Lê Hoài	Phúc	Nam	07/04/2014	7.2	6.2	
33	Trần Thiên	Phúc	Nam	23/08/2014	7.2	6.2	
34	Lèo Thị Mai	Phương	Nữ	13/03/2014	7.2	6.2	
35	Nguyễn Minh	Phương	Nam	23/12/2014	7.2	6.2	
36	Lâm Thạch Đa	Rít	Nam	05/03/2014	7.2	6.2	
37	Trần Đức	Tài	Nam	06/05/2014	7.2	6.2	
38	Lê Anh	Tuấn	Nam	08/06/2014	7.2	6.2	
39	Nguyễn Đỗ Diệp	Thảo	Nữ	10/10/2014	7.2	6.2	
40	Trần Khánh	Thy	Nữ	23/11/2014	7.2	6.2	
41	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	03/04/2014	7.2	6.2	
42	Bùi Thị Phương	Vy	Nữ	06/05/2014	7.2	6.2	
43	Đào Khánh	Vy	Nữ	29/03/2014	7.2	6.2	
44	Lê Trần Thảo	Vy	Nữ	22/09/2014	7.2	6.2	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Vũ Lâm Hoài	An	Nữ	17/04/2014	7.3	6.3	
2	Lê Nguyễn Tuyết	Anh	Nữ	19/03/2014	7.3	6.3	
3	Nguyễn Minh Tường	Anh	Nữ	20/06/2013	7.3	6.3	
4	Vũ Trọng Hoài	Ân	Nữ	09/03/2014	7.3	6.3	
5	Ngô Hoàng	Bách	Nam	19/09/2014	7.3	6.3	
6	Lê Nguyễn Diễm	Chi	Nữ	02/11/2014	7.3	6.3	
7	Nguyễn Hồng Mỹ	Chi	Nữ	08/08/2014	7.3	6.3	
8	Hoàng Trung	Dũng	Nam	01/06/2014	7.3	6.3	
9	Nguyễn Quốc	Đại	Nam	02/11/2014	7.3	6.3	
10	Đỗ Thành	Đạt	Nam	20/11/2014	7.3	6.3	
11	Nguyễn Trương Gia	Hân	Nữ	03/08/2014	7.3	6.3	
12	Bùi Văn	Huân	Nam	17/01/2013	7.3	6.3	
13	Phạm Văn Gia	Huy	Nam	26/12/2014	7.3	6.3	
14	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	14/05/2014	7.3	6.3	
15	Ngô Thiên	Kim	Nữ	13/09/2014	7.3	6.3	
16	Trần Nguyễn	Kha	Nam	05/06/2014	7.3	6.3	
17	Trần Duy	Khang	Nam	11/10/2014	7.3	6.3	
18	Trần Minh	Khang	Nam	19/04/2014	7.3	6.3	
19	Trần Minh Bảo	Khánh	Nữ	02/10/2014	7.3	6.3	Lên lớp
20	Mai Quế	Lam	Nữ	12/10/2014	7.3	6.3	
21	Nguyễn Thảo	Liên	Nữ	02/04/2014	7.3	6.3	
22	Lê Ngọc	Minh	Nam	20/05/2014	7.3	6.3	
23	Trần Hoàng	Minh	Nam	13/12/2014	7.3	6.3	
24	Trần Hoàng	Nam	Nam	16/04/2014	7.3	6.3	
25	Đỗ Ngọc Bảo	Ngân	Nữ	08/04/2014	7.3	6.3	
26	Phạm Thảo Kim	Ngân	Nữ	03/07/2014	7.3	6.3	
27	Bùi Khánh	Ngọc	Nữ	04/07/2014	7.3	6.3	
28	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	17/03/2014	7.3	6.3	
29	Đỗ Thiện	Nhân	Nam	29/01/2014	7.3	6.3	
30	Phan Thiện	Nhân	Nam	09/02/2014	7.3	6.3	
31	Đường Thị Quỳnh	Như	Nữ	14/10/2014	7.3	6.3	
32	Hoàng Đỗ Quỳnh	Như	Nữ	14/06/2014	7.3	6.3	
33	Trịnh Nhã	Phương	Nữ	17/06/2014	7.3	6.3	
34	Nguyễn Vũ Minh	Quân	Nam	11/11/2014	7.3	6.3	
35	Lê Tiến	Sang	Nam	17/11/2014	7.3	6.3	
36	Bùi Anh	Tuấn	Nam	02/06/2014	7.3	6.3	
37	Trịnh Nam	Thành	Nam	24/08/2014	7.3	6.3	
38	Nguyễn Phan Như	Thảo	Nữ	24/06/2014	7.3	6.3	
39	Nguyễn Chí	Thiện	Nam	07/11/2014	7.3	6.3	
40	Nguyễn Minh	Trí	Nam	04/06/2014	7.3	6.3	
41	Nguyễn Song Thảo	Trúc	Nữ	10/09/2014	7.3	6.3	
42	Bùi Nhật	Trung	Nam	12/10/2013	7.3	6.3	
43	Nguyễn Hà Mỹ	Uyên	Nữ	23/07/2014	7.3	6.3	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Bùi Nguyễn Phương	Anh	Nữ	11/10/2014	7.4	6.4
2	Lê Quỳnh	Anh	Nữ	10/12/2014	7.4	6.4
3	Nguyễn Bùi Nhã	Anh	Nữ	30/10/2014	7.4	6.4
4	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	24/11/2014	7.4	6.4
5	Phạm Nguyễn Tùng	Chi	Nữ	20/11/2014	7.4	6.4
6	Nguyễn Tuấn	Dũng	Nam	25/03/2014	7.4	6.4
7	Nguyễn Đại	Dương	Nam	09/08/2014	7.4	6.4
8	Hoàng Linh	Đan	Nữ	02/01/2014	7.4	6.4
9	Hoàng Vũ Hải	Đăng	Nam	08/03/2014	7.4	6.4
10	Phan Gia	Hân	Nữ	12/11/2014	7.4	6.4
11	Trần Gia	Huy	Nam	25/09/2014	7.4	6.4
12	Phan Nguyễn Thuyên	Kim	Nữ	16/12/2014	7.4	6.4
13	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	25/11/2014	7.4	6.4
14	Nguyễn Phan Thanh	Khanh	Nam	10/08/2014	7.4	6.4
15	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	13/02/2014	7.4	6.4
16	Trương Nam	Khởi	Nam	03/08/2014	7.4	6.4
17	Nguyễn Trúc	Lam	Nữ	19/08/2014	7.4	6.4
18	Hoàng Nguyễn Gia	Lâm	Nam	06/03/2014	7.4	6.4
19	Đào Gia	Linh	Nữ	27/11/2014	7.4	6.4
20	Đinh Vũ Khả	Linh	Nữ	03/10/2014	7.4	6.4
21	Lê Trần Nhật	Minh	Nam	18/02/2014	7.4	6.4
22	Võ Nguyễn Thiên	Minh	Nam	27/02/2014	7.4	6.4
23	Vũ Ngọc Hà	My	Nữ	08/09/2014	7.4	6.4
24	Lê Nguyễn Khánh	Ngân	Nữ	06/08/2014	7.4	6.4
25	Nguyễn Bảo	Nghi	Nữ	14/05/2014	7.4	6.4
26	Lê Thị Khánh	Ngọc	Nữ	25/01/2012	7.4	6.4
27	Lê Thảo	Nguyễn	Nữ	19/03/2014	7.4	6.4
28	Nguyễn Trí	Nhân	Nam	19/11/2014	7.4	6.4
29	Lê Trọng	Nhớ	Nam	06/08/2013	7.4	6.4
30	Lê Quỳnh	Như	Nữ	13/01/2014	7.4	6.4
31	Nguyễn Hoàng Khánh	Như	Nữ	07/02/2014	7.4	6.4
32	Lâu Ngọc	Phú	Nam	29/10/2014	7.4	6.4
33	Mai Nhân	Quang	Nam	06/02/2014	7.4	6.4
34	Nguyễn Lê Ngọc	Quý	Nữ	17/08/2014	7.4	6.4
35	Nguyễn Quang	Sáng	Nam	20/09/2014	7.4	6.4
36	Đoàn Nguyễn Tuấn	Tú	Nam	23/03/2014	7.4	6.4
37	Lương Anh	Tuấn	Nam	27/05/2014	7.4	6.4
38	Võ Ngọc An	Túc	Nữ	11/12/2014	7.4	6.4
39	Phan Ngọc Cát	Tường	Nữ	14/11/2014	7.4	6.4
40	Võ Ngọc Hương	Thảo	Nữ	21/11/2014	7.4	6.4
41	Nguyễn Mậu	Thiên	Nam	03/12/2014	7.4	6.4
42	Hoàng Thị Thanh	Vân	Nữ	05/03/2014	7.4	6.4
43	Nguyễn Hoàng	Việt	Nam	14/09/2014	7.4	6.4

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Cao Minh	Anh	Nam	20/10/2014	7.5	6.5	
2	Đỗ Nguyễn Thảo	Anh	Nữ	20/04/2014	7.5	6.5	
3	Nguyễn Đường Lam	Anh	Nữ	09/03/2014	7.5	6.5	
4	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	12/11/2014	7.5	6.5	
5	Vô Lê Gia	Bảo	Nam	24/04/2014	7.5	6.5	
6	Lê Thiên	Di	Nữ	29/08/2014	7.5	6.5	
7	Nguyễn Thái Thùy	Dương	Nữ	30/12/2014	7.5	6.5	
8	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	29/01/2014	7.5	6.5	
9	Đỗ Ngọc	Giáp	Nam	23/04/2014	7.5	6.5	
10	Trần Thái Gia	Hân	Nữ	25/01/2014	7.5	6.5	
11	Nguyễn Đình Gia	Huy	Nam	15/10/2014	7.5	6.5	
12	Trương Như Gia	Huy	Nam	23/04/2014	7.5	6.5	
13	Phí Ngọc Thiên	Kim	Nữ	31/10/2014	7.5	6.5	
14	Trương Nguyễn Anh	Khang	Nam	24/12/2014	7.5	6.5	
15	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	24/05/2014	7.5	6.5	
16	Vũ Duy	Khánh	Nam	16/10/2014	7.5	6.5	
17	Đỗ Ngọc Gia	Linh	Nữ	30/11/2014	7.5	6.5	
18	Trần Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	23/08/2014	7.5	6.5	
19	Nông Hoàng	Long	Nam	10/11/2013	7.5	6.5	
20	Nguyễn Hữu	Lợi	Nam	10/11/2012	7.5	6.5	
21	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	09/04/2014	7.5	6.5	
22	Thái Hoàng	Nam	Nam	28/11/2013	7.5	6.5	
23	Trần Bảo	Nam	Nam	01/07/2014	7.5	6.5	
24	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	12/04/2014	7.5	6.5	
25	Vô Quỳnh	Ngân	Nữ	30/05/2014	7.5	6.5	
26	Nguyễn Thanh Đông	Nghi	Nữ	13/03/2014	7.5	6.5	
27	Nguyễn Thái Thảo	Nguyên	Nữ	09/12/2014	7.5	6.5	
28	Phạm Thiện	Nhân	Nam	23/02/2014	7.5	6.5	
29	Lê Thảo	Như	Nữ	23/09/2014	7.5	6.5	
30	Nguyễn Thị Tố	Như	Nữ	13/01/2014	7.5	6.5	
31	Đậu Minh Tuấn	Phát	Nam	22/01/2014	7.5	6.5	
32	Nguyễn Võ Thiên	Phúc	Nam	28/02/2014	7.5	6.5	
33	Nguyễn Ngọc Hương	Quỳnh	Nữ	11/01/2014	7.5	6.5	
34	Phan Thanh Thái	Son	Nam	29/10/2014	7.5	6.5	
35	Lê Thị Thảo	Sương	Nữ	04/11/2013	7.5	6.5	
36	Nguyễn Anh	Tiến	Nam	29/09/2014	7.5	6.5	
37	Nguyễn Thị Mai	Thanh	Nữ	01/07/2014	7.5	6.5	
38	Trần Xuân	Thành	Nam	13/10/2014	7.5	6.5	
39	Đặng Ngọc Thi	Thiên	Nữ	12/09/2014	7.5	6.5	
40	Lưu Khả	Uy	Nam	12/12/2014	7.5	6.5	
41	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	26/10/2014	7.5	6.5	
42	Trần Nhã	Uyên	Nữ	14/03/2014	7.5	6.5	
43	Nguyễn Lê Triệu	Vy	Nữ	01/10/2014	7.5	6.5	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Đoàn Gia An	Nữ	09/05/2014	7.6	7	Chuyển đến
2	Nguyễn Huỳnh Minh Anh	Nữ	28/05/2014	7.6	6.6	
3	Nguyễn Tâm Anh	Nam	13/08/2014	7.6	6.6	
4	Phạm Hà Anh	Nữ	19/10/2014	7.6	6.6	
5	Hoàng Thị Ngọc Ánh	Nữ	03/09/2014	7.6	6.6	
6	Bùi Ngọc Hoàng Ân	Nam	08/12/2014	7.6	6.6	
7	Trần Nguyễn Gia Bảo	Nam	03/12/2014	7.6	6.6	
8	Phạm Trần Hữu Chí	Nam	20/07/2014	7.6	6.6	
9	Lê Quốc Dũng	Nam	20/04/2014	7.6	6.6	
10	Lê Ngọc Quỳnh Duyên	Nữ	05/02/2014	7.6	6.6	
11	Phạm Lâm Quốc Đạt	Nam	07/04/2014	7.6	6.6	
12	Kỳ Thục Đoan	Nữ	27/02/2014	7.6	6.6	
13	Lương Ngọc Diễm Hằng	Nữ	10/02/2014	7.6	6.6	
14	Ngô Thị Ngọc Hân	Nữ	21/08/2014	7.6	6.6	
15	Nguyễn Gia Huy	Nam	21/01/2014	7.6	6.6	
16	Trần Gia Huy	Nam	18/04/2014	7.6	6.6	
17	Tổng Đăng Kỳ	Nam	10/07/2014	7.6	6.6	
18	Phan Đăng Khoa	Nam	13/02/2014	7.6	6.6	
19	Trần Quang Lâm	Nam	28/09/2014	7.6	6.6	
20	Lê Ngọc Hà Linh	Nữ	01/09/2014	7.6	6.6	
21	Trần Trúc Linh	Nữ	05/07/2012	7.6	6.6	
22	Lê Nguyễn Phi Long	Nam	25/10/2014	7.6	6.6	
23	Nguyễn Phúc Phương Nam	Nam	27/10/2014	7.6	6.6	
24	Trần Nguyễn Hoài Nam	Nam	16/09/2014	7.6	6.6	
25	Vô Nhật Trường Nam	Nam	22/08/2014	7.6	6.6	
26	Phạm Ngọc Khánh Ngân	Nữ	17/11/2014	7.6	6.6	
27	Điền Phương Nghi	Nữ	31/05/2014	7.6	6.6	
28	Nguyễn Thanh Kim Nguyên	Nữ	30/03/2014	7.6	6.6	
29	Lê Nguyễn An Nhi	Nữ	04/07/2014	7.6	6.6	
30	Phan Ngọc Mẫn Như	Nữ	04/01/2014	7.6	6.6	
31	Lê Vũ Đình Phong	Nam	03/09/2014	7.6	6.6	
32	Trần Minh Phúc	Nam	24/10/2014	7.6	6.6	
33	Trịnh Văn Quyết	Nam	14/08/2014	7.6	6.6	
34	Phạm Mai Quỳnh	Nữ	05/10/2014	7.6	6.6	
35	Ngô Bá Tài	Nam	14/03/2014	7.6	6.6	
36	Nguyễn Minh Tiến	Nam	12/11/2014	7.6	6.6	
37	Đỗ Anh Tú	Nam	14/09/2014	7.6	6.6	
38	Đào Ngọc Như Thảo	Nữ	18/11/2014	7.6	6.6	
39	Lê Minh Thư	Nữ	19/02/2014	7.6	6.6	
40	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	29/06/2014	7.6	6.6	
41	Bùi Khánh Vy	Nữ	08/05/2014	7.6	6.6	
42	Lâm Nhật Vy	Nữ	17/07/2014	7.6	6.6	
43	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	03/04/2014	7.6	6.6	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Đào Lê Thiên	An	Nữ	03/12/2014	7.7	6.7	
2	Dương Phương	Anh	Nữ	06/10/2014	7.7	6.7	
3	Đào Văn Duy	Anh	Nam	03/03/2014	7.7	6.7	
4	Trương Quang	Bảo	Nam	07/04/2014	7.7	6.7	
5	Vô Lý Minh	Châu	Nữ	06/11/2014	7.7	6.7	
6	Lê Minh Quỳnh	Chi	Nữ	26/03/2014	7.7	6.7	
7	Lê Trần Thanh	Danh	Nam	17/02/2014	7.7	6.7	
8	Nguyễn Lý Gia	Hân	Nữ	07/03/2014	7.7	6.7	
9	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	20/11/2014	7.7	6.7	
10	Đỗ Dương Gia	Huy	Nam	19/10/2014	7.7	6.7	
11	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	18/05/2014	7.7	6.7	
12	Huỳnh Tuấn	Kiệt	Nam	22/11/2014	7.7	6.7	
13	Lê Hùng Tuấn	Kiệt	Nam	20/10/2014	7.7	6.7	
14	Trần Minh	Khang	Nam	02/04/2014	7.7	6.7	
15	Đỗ Vũ Bảo	Khánh	Nam	17/12/2014	7.7	6.7	
16	Nguyễn Đoàn Đăng	Khoa	Nam	23/06/2014	7.7	7	Chuyển đến
17	Nguyễn Minh	Khôi	Nam	13/04/2014	7.7	6.7	
18	Huỳnh Trịnh Bảo	Khuê	Nữ	22/05/2014	7.7	6.7	
19	Nguyễn Đoàn Ngọc	Lan	Nữ	20/07/2014	7.7	6.7	
20	Đỗ Đức	Mạnh	Nam	14/07/2014	7.7	6.7	
21	Nguyễn Nhật	Minh	Nam	26/10/2014	7.7	6.7	
22	Nguyễn Quang	Minh	Nam	22/09/2014	7.7	6.7	
23	Bùi Thảo	My	Nữ	15/08/2014	7.7	6.7	
24	Phan Ngọc Hà	My	Nữ	15/04/2014	7.7	6.7	
25	Lê Kim	Ngân	Nữ	21/06/2014	7.7	6.7	
26	Nguyễn Võ Khánh	Ngọc	Nữ	03/11/2014	7.7	6.7	
27	Đoàn	Nguyễn	Nam	11/05/2014	7.7	6.7	
28	Lê Trần Thảo	Nhi	Nữ	14/03/2014	7.7	7	Chuyển đến
29	Dư Thùy An	Nhiên	Nữ	26/07/2014	7.7	6.7	
30	Trần An	Nhiên	Nữ	01/10/2014	7.7	6.7	
31	Nguyễn Ngọc Bảo	Như	Nữ	11/09/2014	7.7	6.7	
32	Nguyễn Bá Minh	Quân	Nam	31/10/2014	7.7	6.7	
33	Phạm Hoàng	Sa	Nam	03/07/2014	7.7	6.7	
34	Đoàn Lê Minh	Tuấn	Nam	27/11/2013	7.7	6.7	
35	Nguyễn Ngọc Thiên	Thảo	Nữ	03/12/2014	7.7	6.7	
36	Huỳnh Ngọc Phước	Thiện	Nam	01/06/2014	7.7	6.7	
37	Nguyễn Gia	Thiện	Nam	06/07/2014	7.7	6.7	
38	Nguyễn Ngô Thùy	Trang	Nữ	16/12/2014	7.7	6.7	
39	Phan Thị Huyền	Trang	Nữ	01/04/2014	7.7	6.7	
40	Nguyễn Hữu	Trí	Nam	05/02/2014	7.7	6.7	
41	Trần Thị Diễm	Trinh	Nữ	21/03/2014	7.7	6.7	
42	Trần Phương	Vy	Nữ	28/01/2014	7.7	6.7	
43	Trương Ngọc Hải	Yến	Nữ	04/06/2014	7.7	6.7	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Đỗ Trường	An	Nam	28/04/2014	7.8	6.8	
2	Lã Ngọc Bảo	An	Nữ	03/05/2014	7.8	6.8	
3	Nguyễn Quỳnh	An	Nữ	25/07/2014	7.8	7	Chuyển đến
4	Phạm Nguyệt	Anh	Nữ	10/03/2014	7.8	6.8	
5	Đặng Quốc Gia	Bảo	Nam	21/01/2014	7.8	6.8	
6	Trần Nguyễn Ngọc	Châu	Nữ	11/11/2014	7.8	6.8	
7	Đào Thị Hồng	Diễm	Nữ	10/07/2014	7.8	7	Chuyển đến
8	Đoàn Khánh	Dương	Nữ	01/07/2014	7.8	6.8	
9	Phạm Nguyễn Hải	Đăng	Nam	04/03/2014	7.8	6.8	
10	Kan Chan Thu	Giang	Nữ	01/10/2014	7.8	6.8	
11	Lê Nguyên	Giáp	Nam	09/02/2014	7.8	6.8	
12	Nguyễn Phúc Xuân	Hiếu	Nam	22/03/2014	7.8	6.8	
13	Đỗ Mạnh	Hùng	Nam	26/01/2014	7.8	6.8	
14	Hồ Gia	Huy	Nam	09/06/2013	7.8	6.8	
15	Hồ Trần	Huyền	Nữ	19/11/2014	7.8	6.8	
16	Lê Hoàng Bảo	Khang	Nam	14/04/2024	7.8	6.8	
17	Lê Minh	Khang	Nam	03/10/2014	7.8	6.8	
18	Lê Hạ Tuấn	Khoa	Nam	26/08/2014	7.8	6.8	
19	Nguyễn Bá	Lân	Nam	05/05/2014	7.8	6.8	
20	Nguyễn Trương Trúc	Linh	Nữ	17/06/2014	7.8	6.8	
21	Nguyễn Văn	Linh	Nam	14/10/2014	7.8	6.8	
22	Trịnh Thùy	Linh	Nữ	18/11/2014	7.8	6.8	
23	Đinh Thị Phương	Mai	Nữ	22/09/2014	7.8	6.8	
24	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	28/01/2014	7.8	6.8	
25	Đỗ Hoàng Minh	Nghĩa	Nam	27/11/2014	7.8	6.8	
26	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	25/10/2014	7.8	6.8	
27	Đỗ Thành	Nhân	Nam	20/01/2014	7.8	6.8	
28	Lê Khả	Nhi	Nữ	21/10/2014	7.8	6.8	
29	Võ Thị Quỳnh	Như	Nữ	21/07/2014	7.8	6.8	
30	Trần Tuấn	Phát	Nam	06/07/2014	7.8	6.8	
31	Nguyễn Thiên	Phúc	Nam	10/04/2014	7.8	6.8	
32	Đặng Ngọc Hà	Phương	Nữ	16/07/2014	7.8	7	Chuyển đến
33	Lưu Trúc	Phương	Nữ	02/08/2014	7.8	6.8	
34	Hồ Nguyễn Minh	Quân	Nam	30/10/2014	7.8	6.8	
35	Nguyễn Hữu Minh	Tuấn	Nam	03/10/2014	7.8	6.8	
36	Trần Hoàng	Thái	Nam	26/05/2014	7.8	6.8	
37	Phan Minh	Thuận	Nam	14/12/2014	7.8	6.8	
38	Hoàng Ngọc Anh	Thư	Nữ	18/09/2014	7.8	6.8	
39	Ngô Ngọc	Trâm	Nữ	08/10/2014	7.8	6.8	
40	Phan Xuân	Vinh	Nam	27/11/2014	7.8	6.8	
41	Lê Trần Khánh	Vy	Nữ	19/09/2014	7.8	6.8	
42	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	25/08/2014	7.8	6.8	
43	Nguyễn Trần Thanh	Vy	Nữ	31/12/2014	7.8	6.8	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Đỗ Thiên	An	Nam	15/07/2014	7.9	6.9	
2	Lê Nguyễn Hà	An	Nữ	04/12/2014	7.9	6.9	
3	Phạm Hồng	Ánh	Nữ	09/03/2014	7.9	6.9	
4	Lê Kim	Bảo	Nam	17/06/2014	7.9	6.9	
5	Hoàng Thái	Bình	Nữ	15/05/2014	7.9	6.9	
6	Dương Thùy	Dương	Nữ	02/05/2014	7.9	6.9	
7	Lý Thùy	Dương	Nữ	12/06/2014	7.9	6.9	
8	Phan Quốc	Đạt	Nam	10/06/2014	7.9	6.9	
9	Nguyễn Văn Hải	Đăng	Nam	19/09/2013	7.9	6.9	
10	Bùi Ngọc	Hà	Nữ	22/03/2014	7.9	6.9	
11	Trần Nhật	Hào	Nam	12/08/2014	7.9	6.9	
12	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	09/07/2014	7.9	6.9	
13	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	27/12/2013	7.9	6.9	
14	Đặng Gia	Hưng	Nam	19/02/2014	7.9	6.9	
15	Nguyễn Duy	Khang	Nam	17/08/2014	7.9	6.9	
16	Ngô Quốc	Khánh	Nam	30/04/2013	7.9	6.9	
17	Phan Nguyễn Mỹ	Khánh	Nữ	14/01/2014	7.9	6.9	
18	Phạm Phương	Linh	Nữ	24/10/2014	7.9	6.9	
19	Lê Kim	Long	Nam	17/06/2014	7.9	6.9	
20	Đào Duy	Lợi	Nam	20/10/2014	7.9	6.9	
21	Vũ Duy	Lợi	Nam	08/10/2014	7.9	6.9	
22	Trương Ngọc	Minh	Nữ	28/09/2014	7.9	6.9	
23	Lâm Hoài Phương	Nghi	Nữ	18/01/2014	7.9	6.9	
24	Võ Phan Phương	Nghi	Nữ	18/08/2014	7.9	6.9	
25	Huỳnh Tấn Gia	Nghĩa	Nam	14/09/2014	7.9	6.9	
26	Mai Phúc Như	Ngọc	Nữ	24/08/2014	7.9	6.9	
27	Nguyễn Khánh	Ngọc	Nữ	25/03/2014	7.9	6.9	
28	Nguyễn Xuân Trọng	Nhân	Nam	11/03/2014	7.9	6.9	
29	Lê Phương Thảo	Nhi	Nữ	21/08/2014	7.9	6.9	
30	Phạm Hoàng	Phúc	Nam	11/03/2014	7.9	6.9	
31	Danh Thanh	Sang	Nam	03/03/2014	7.9	6.9	
32	Tạ Lê Tấn	Tài	Nam	29/10/2014	7.9	6.9	
33	Phan Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	16/08/2014	7.9	6.9	
34	Nguyễn Khoa Diệu	Thảo	Nữ	28/08/2014	7.9	6.9	
35	Phạm Lam	Thảo	Nữ	15/04/2014	7.9	7	Chuyển đến
36	Nguyễn Hiếu	Thiện	Nam	03/08/2014	7.9	6.9	
37	Phạm Quỳnh Anh	Thư	Nữ	26/02/2014	7.9	6.9	
38	Trần Bảo	Trâm	Nữ	19/02/2014	7.9	6.9	
39	Trần Công Anh	Triết	Nam	17/08/2014	7.9	6.9	
40	Nguyễn Trần Tường	Vy	Nữ	19/02/2014	7.9	6.9	
41	Thái Thủy	Vy	Nữ	30/10/2014	7.9	6.9	
42	Bùi Nguyễn Hải	Yến	Nữ	06/05/2014	7.9	6.9	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Lê Nguyễn Hoài	An	Nữ	29/07/2014	7.10	6.10	
2	Nguyễn Hoàng Thái	An	Nam	12/05/2014	7.10	6.10	
3	Đào Minh	Anh	Nam	05/05/2014	7.10	6.10	
4	Trịnh Nguyễn Liên	Anh	Nữ	12/03/2014	7.10	6.10	
5	Nguyễn Vũ Thiên	Ấn	Nam	24/07/2014	7.10	6.10	
6	Châu Quốc	Bình	Nam	27/08/2014	7.10	6.10	
7	Hà Trần Bảo	Châu	Nữ	12/11/2014	7.10	6.10	
8	Lê Thành	Danh	Nam	07/01/2013	7.10	6.10	
9	Huỳnh Trần Cao	Duyên	Nữ	10/07/2014	7.10	6.10	
10	Phạm Phúc	Điền	Nam	17/02/2014	7.10	6.10	
11	Lê Trần Quốc	Hòa	Nam	06/06/2014	7.10	6.10	
12	Nguyễn Hà Huy	Hoàng	Nam	08/07/2014	7.10	6.10	
13	Nguyễn Huỳnh Thiên	Kim	Nữ	12/05/2014	7.10	6.10	
14	Trần Hà Nguyễn	Kim	Nữ	16/03/2014	7.10	6.10	
15	Lê Vũ Minh	Khang	Nam	25/03/2014	7.10	6.10	
16	Nguyễn Minh	Khang	Nam	26/02/2014	7.10	6.10	
17	Trần	Khiết	Nam	04/08/2012	7.10	6.10	
18	Lê Thế	Khoa	Nam	08/06/2014	7.10	6.10	
19	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	25/09/2014	7.10	6.10	
20	Dương Nguyễn Trúc	Lam	Nữ	01/08/2014	7.10	6.10	
21	Phạm Thảo	Linh	Nữ	26/11/2014	7.10	6.10	
22	Nguyễn Danh Bảo	Long	Nam	01/04/2014	7.10	6.10	
23	Trần Phúc Đại	Long	Nam	26/07/2014	7.10	6.10	
24	Đồng Hải	My	Nữ	04/03/2014	7.10	6.10	
25	Trương Thành	Nghĩa	Nam	22/01/2014	7.10	6.10	
26	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	22/10/2014	7.10	6.10	
27	Võ Ngọc Thảo	Nguyễn	Nữ	08/07/2014	7.10	6.10	
28	Hoàng Minh	Nhật	Nam	08/11/2014	7.10	6.10	
29	Nguyễn Hoài Thảo	Nhi	Nữ	12/09/2014	7.10	6.10	
30	Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	10/12/2014	7.10	7	Chuyển đến
31	Mai Văn Tiến	Phong	Nam	18/10/2014	7.10	6.10	
32	Phạm Ngô Đại	Phúc	Nam	22/04/2014	7.10	6.10	
33	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	18/09/2014	7.10	6.10	
34	Lê Nguyễn Đức	Tài	Nam	16/09/2014	7.10	6.10	
35	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	02/09/2014	7.10	6.10	
36	Trần Quang	Thái	Nam	25/02/2014	7.10	6.10	
37	Nguyễn Bảo	Thi	Nữ	25/08/2013	7.10	6.10	
38	Vũ Thị Thu	Thùy	Nữ	21/06/2014	7.10	7	Chuyển đến
39	Tổng Nguyễn Kim	Thư	Nữ	16/08/2014	7.10	6.10	
40	Trần Ngọc	Trâm	Nữ	31/01/2014	7.10	6.10	
41	Trần Văn	Trung	Nam	10/08/2014	7.10	6.10	
42	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	07/01/2014	7.10	6.10	
43	Võ Thị Thảo	Vy	Nữ	16/01/2014	7.10	6.10	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Trần Ngọc Hoài	An	Nữ	31/05/2014	7.11	6.11	
2	Lê Văn Tuấn	Anh	Nam	14/05/2014	7.11	6.11	
3	Lê Nguyên Thiên	Ân	Nam	24/10/2014	7.11	6.11	
4	Châu Quốc	Bảo	Nam	27/08/2014	7.11	6.11	
5	Lê Nguyễn Gia	Bảo	Nam	20/07/2014	7.11	6.11	
6	Nguyễn Phan Ngọc	Bích	Nữ	12/05/2014	7.11	6.11	
7	Hồ Anh	Bình	Nam	09/05/2014	7.11	6.11	
8	Lê Trịnh Bảo	Châu	Nữ	17/02/2014	7.11	6.11	
9	Nguyễn Dương Minh	Đức	Nam	21/02/2014	7.11	6.11	
10	Nguyễn Thanh	Hà	Nữ	17/02/2014	7.11	6.11	
11	Nguyễn Thị Gia	Hân	Nữ	27/02/2014	7.11	6.11	
12	TSần Thiên	Hoàng	Nam	05/12/2013	7.11	6.11	
13	Đặng Tuấn	Kiệt	Nam	07/08/2013	7.11	6.11	
14	Ứng Hoàng	Kim	Nữ	25/11/2014	7.11	6.11	
15	Võ Nguyễn Thu	Kỳ	Nữ	22/10/2011	7.11	6.11	
16	Phạm Huỳnh Bảo	Khang	Nam	20/11/2014	7.11	6.11	
17	Trần Phạm Bảo	Khang	Nam	03/11/2014	7.11	6.11	
18	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	Nam	21/08/2014	7.11	6.11	
19	Trần Anh	Khoa	Nam	28/12/2014	7.11	6.11	
20	Phan Gia	Linh	Nữ	22/10/2014	7.11	6.11	
21	Trần Ngọc	Linh	Nữ	30/11/2014	7.11	6.11	
22	Trương Vũ Bảo	Long	Nam	23/05/2014	7.11	6.11	
23	Phạm Ngọc	Luân	Nam	30/05/2014	7.11	6.11	
24	Trần Cát	Minh	Nam	28/08/2013	7.11	7	Chuyển đến
25	Lê Thị Tường	My	Nữ	05/08/2014	7.11	6.11	
26	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	09/08/2014	7.11	6.11	
27	Bùi Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	20/09/2014	7.11	6.11	
28	Đinh Ngọc Yến	Nhi	Nữ	03/06/2014	7.11	6.11	
29	Trần Ngọc Tuệ	Nhi	Nữ	12/09/2014	7.11	6.11	
30	Đậu Thiên	Phúc	Nam	04/11/2014	7.11	7	Chuyển đến
31	Nguyễn An	Phúc	Nam	15/01/2014	7.11	6.11	
32	Thái Minh	Phúc	Nam	30/07/2014	7.11	6.11	
33	Nguyễn Linh	San	Nữ	01/12/2014	7.11	6.11	
34	Nguyễn Dương Đức	Tài	Nam	01/04/2014	7.11	6.11	
35	Phạm Anh	Tài	Nam	26/11/2012	7.11	6.11	
36	Trần Anh	Tính	Nam	15/09/2011	7.11	6.11	
37	Nông Đức	Thắng	Nam	22/03/2014	7.11	6.11	
38	Nguyễn Thanh	Thúy	Nữ	05/12/2014	7.11	6.11	
39	Trương Nhã	Thy	Nữ	10/07/2014	7.11	6.11	
40	Trương Ngọc Bảo	Trân	Nữ	02/02/2014	7.11	6.11	
41	Võ Ngọc Quế	Trân	Nữ	28/05/2014	7.11	6.11	
42	Huỳnh Hoàng Như	Ý	Nữ	19/06/2014	7.11	6.11	
43	Lê Huỳnh Như	Ý	Nữ	09/09/2014	7.11	6.11	